TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 105/2023/QĐST- HNGĐ	*HL, ngày 19 tháng 5 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2023/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 1995.

Nơi thường trú: tổ dân phố 2, thị trấn R, huyện Ng, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: anh Trần Quang Th, sinh năm 1988.

Nơi thường trú: tổ 1, khu 8, phường H, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thúy A và anh Trần Quang Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Thúy A và anh Trần Quang Th

thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Thúy A và anh Trần Quang Th có 01 con chung là Trần Minh Đ, sinh ngày 23/10/2017. Anh Th là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng 2.000.000đ (*Hai triệu đồng)/*tháng, thời hạn cấp dưỡng tính từ tháng 6/2023 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung: không có.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị Thúy A tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con. Số tiền này chị A đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001540 ngày 28/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP HL;
- THADS TP HL;
- UBND xã N, huyện Ng, tỉnh Nam Định.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Bạch Bích